

Ngọc Châu

Hoàng Sa



"Cuộc chiến ấy đã quá đủ thời gian để lui vào dĩ vãng. Ngày xưa những người từng dùng mọi thủ đoạn để tiêu diệt nhau, nếu còn sống thì nay họ đã bắt tay, hùn nhau làm những công chuyện đời thường. Những linh hồn chết chắc cũng đã tắm mình vào nước Lú sông Mê, quên đi tiền kiếp để đầu thai thành những sinh linh mới, hồng còn nhớ đến chiến tranh.."- Người phụ nữ cắm những cây nhang vào bát hương trên bàn thờ, lại trầm tư suy ngẫm như mỗi khi chị đứng trước bài vị của người anh trai mất tích.

"... Nhưng nhớ đâu lại có những linh hồn lạc bay sang cõi trời khác, đầu thai ở những miền đất theo tôn giáo khác và những ngày rày họ vẫn đang mãi mê nổ bom, bắn giết - giết chính mình và giết mọi người. Anh Nhơn ơi, giờ anh ở đâu? Sống thì sao chẳng có một dòng tin nhắn. Nếu đã chết thì ít nhất anh cũng hoá bát nhang này đi để em biết có một nơi mà hương tới nguyện cầu"

Người đàn bà đốt lại những nén hương rất hay tất trên bát nhang của anh trai mình, sụt sùi khấn khứa. Thành bà ngoại rồi mà trước bức hình người anh hai mãi trẻ trung trên bàn thờ, thấy mình vẫn cứ là út Thảo của những năm bảy mươi đã xa vời vợi..

"Anh ơi, sao anh lại sanh ra vào cuối tháng hai, dưới chòm Song Ngư như thế. Định mệnh viết trong sách Trời từ bao giờ để anh có vận số trùng hợp với một người đã sống trước mình gần hai trăm năm hử anh?.."

Chị nhớ lại lời ba mình kể rằng một người bạn của ông, rành khoa chiêm tinh nói thế khi anh hai tội nghiệp của chị mới sinh ra. Ba chị ngày xưa là công chức Sở Bưu điện của nhà nước Đại Pháp, ba làm cho họ mãi tới năm anh em ông Ngô lên nắm quyền cai trị phía nam vĩ tuyến 17, người Pháp bị đuổi khỏi nơi họ đô hộ như tất cả các cuộc đô hộ của người Tàu trước kia - phía bắc là do ông Hồ và phe Cộng sản, phía nam do ông Ngô và người Mẽo. Ba có ông bạn thân người Anh làm cùng sở, ông này chẳng hiểu sao lưu lạc sang tận Sài Gòn lấy vợ Việt, là ông Tây - mắm - tép như ba chị vẫn giỡn đùa. Chính ông ta dùng môn chiêm tinh đoán kiết hung khi anh hai của chị mới lọt lòng, đã lấy làm ngạc nhiên và băn khoăn (mãi về sau ba mới kể lại như vậy) rằng cuộc đời anh ấy rồi sẽ có những vận hạnh rất tương đồng với cụ nội năm đời của ông ta, một người sinh ra trước đó đã gần hai trăm năm!

Khi út Thảo mới sinh, anh hai cô năm tuổi tròn thì người Pháp không còn chút quyền lực nào ở Sài Gòn. Sở Bưu điện toàn do người của ông Diệm quản lý nên ông bạn của ba chị cũng đưa vợ con về Pháp, sau rồi về quê hương ở đảo Ai-len gì đấy, nên ba quên luôn những điều ông ta tiên đoán qua môn chiêm tinh truyền đời của gia tộc nhà ông, mặc dù ông đã lưu lại cho ba cô những ghi chép gì đó.

- Anh hai không lẫn được quân dịch khi tốt nghiệp đệ nhất. Khi ấy tóc mình mới chấm vai ..- suy nghĩ của người phụ nữ chột thành lời lẩm bẩm - ba má mấy phen lo lốt nhưng tổng Thiệu đang hỏi vét

lính riết róng, kiểu chạy chọt cỡ ông bà già ăn nhằm chi. Có lẽ là nghiệp chướng phải trả nợ cho ai đó của đời trước, kiếp trước hay sao mà rồi ảnh phải vô lính, mỗi khi về nhà lại kêu sầu thấy mồ vì mọi cung cách "lính tẩy" - từ của ba chị hay nói - hoàn toàn xa lạ với thói quen và tính cách từ lúc ảnh được sanh ra.

Má thường rày ba vì chuyện đã không cố tìm cách chi để ảnh khỏi phải vô lính. "Thằng Nhơn nó như con ốc sên hồng có vẩy che ở mồm, để nó vào ở chung với tụi lính tráng khác nào bóng bỏ giỏ cua" - bà cần nhằn ba chị tối ngày.

"Có hay không vẩy cũng hồng sao - anh hai biểu vậy - chẳng chống đối hay cà khịa với thằng nào, cứ rập theo chúng nó là xong, chừng nào chịu hết nổi hay phải ra trận sẽ kiếm cách sau".

Kể ra má cũng trách ba hơi quá, không có ổng anh hai đâu được chân canh giữ công sở ngay ở Sài Gòn, thi thoảng còn được tạt qua nhà ăn món bánh rán. Bánh rán là do út Thảo bày ra. Cô thương anh, biết anh hai mình thích của ngọt nên rất hay làm bánh, anh Nhơn thường trêu em vì nhiều lúc ngó cô lem luốc, bột đường đầy mặt thật tức cười. Mỗi lần về nhà má thường biểu anh mang bánh lên biếu anh em và ông chỉ huy "Có vậy lần sau họ mới khứng cho mày về thăm má, cưng à"- Má dè ảnh ngại mang xách nên bao giờ cũng dặn với theo câu ấy.

- Em hồng muốn cho họ ăn đâu, cứ giấu đi mà ăn dần à !- Nhớ là ngày ấy út Thảo thường chạy theo ghé tai anh hai nói vậy.

Anh Nhơn ở lính được hai năm thì có chuyện xảy ra. Nhiều chuyện, chuyện nào cũng làm cả nhà lo lắng. Ba má trông sòm hẳn đi. Đó là lúc hiệp ước Pa-ri vừa kí kết. Người rầu, kẻ vui. Thất vọng cũng lớn vì nhiều kiểu làm ăn dựa vào Mẽo tự dưng biến mất theo

chân họ. Anh hai bảo số sĩ quan có học khoan khoái vì không còn Mễ nhưng cũng có một số tay chỉ huy trở nên hung hăng, bạng nặng hẳn lên. Anh ấy có vẻ ghét ông chỉ huy đại đội cảnh vệ, lão này lúc nào cũng ra vẻ oai vệ, vênh vác, lại hám gái nữa- anh hai bảo thế. Út lo vì anh Nhơn bị họ đe chuyển ra quân đoàn hai để chỗ cho đám lính mới, con của mấy ông Nghị, ông Chánh nào đấy.

Một tối cô thiếu nữ tóc đuôi gà nài anh hai mình cho đi dự buổi khiêu vũ tại Tổng Nha mà đại đội của anh cô canh giữ. Sau này chắc anh phải ân hận mãi về việc đã cho cô đi theo hôm đó. Nhưng cô mới là người ân hận nhiều nhất vì đã nài nỉ mãi. Chính từ buổi ấy cuộc đời của anh cô bắt đầu bị cuốn vào vòng xoáy tiền định mà ông già người Ai-len tiên đoán, đúng hơn là từ hôm đó ba cô mới nghĩ tới những gì ông Tây - mắt - tép đã nói ngày xưa.

Trong niềm hân hoan đến choáng váng của cô thiếu nữ lần đầu theo anh đi vũ hội, cô như mê đi vì ánh đèn màu xoay tròn tắt loé, chân run muốn sụm giữa các quý ông quý bà lộng lẫy, giữa những lời khen nịnh của các sĩ quan hào hoa. Cô không để ý thấy ông đại úy bảo anh hai cô ra cổng chờ đón ông Sếp nào đó sẽ đến trên chiếc xe đen, không từ chối nổi những ly juice hoặc liquor mà một sĩ quan lịch sự vừa mời vừa nài ép. Dầu chỉ nhấm môi hoặc nuốt một vài ngụm nhưng cũng làm cô hân hoan rạo rức đến mức quên cả nỗi e ngại ban đầu. Cô bé vui vẻ đi theo mấy người dẫn vào thăm chỗ ăn ở của anh hai cô, không hề có chút nghi ngờ. Mãi đến khi chợt thấy chỉ còn mình cô và ông đại úy ở trong phòng, mấy người khác đã rút đi đâu hết cô mới hoảng hốt chạy theo tìm họ.

Nhưng cái bẫy đã sập. Lão đại úy hiện nguyên hình là con dê già nhiều kinh nghiệm. Ôm gọn con mồi như một mannequin nhỏ nhắn,

lão thoăn thoắt lột những đồ dạ hội mỏng manh trong khi đê chặt cô thiếu nữ xuống chiếc giường nhà binh. Út Thảo kêu được vài tiếng nhưng hắn đã nhét chiếc nịt vú vừa giặt bung ra vào mồm cô để tiếng kêu nghẹn lại trong cổ họng. Bao năm sau dù cố quên đi nhưng cảm giác kinh hoàng của giây phút đó cứ bám chặt lấy thân thể. Bàn tay thành thạo của hắn xoa bóp trên hai núm vú làm cô kinh hãi nhưng chúng cứ tự dưng vểnh lên. Cô bé đâu biết mình đã uống phải thuốc kích dục do tên sĩ quan đàn em của hắn bố trí...

Sau đó là cuộc xung đột giữa anh hai và con quỷ dâm dê. Rồi anh Nhơn cô bị chuyển ra quân đoàn hai, đánh nhau với Cộng quân ít bữa, lại bị chuyển xuống tàu phục vụ việc chuyên chở gì đó cho hải đảo. Đây là về sau một người từng ở quân đoàn hai có kể lại với cô khi vừa ở trại cải tạo trở về, còn anh hai cô biệt tăm biệt tích. Duyên có chi mà từ ngày ấy anh Nhơn không gửi một lá thư nào về nhà?..

*

* *

Con người thì nhỏ nhoi, biển cả lại vô cùng tận. Đến một tuổi nào đó người ta bắt buộc phải hiểu rằng cuộc đời, dù là của một vĩ nhân, cũng bị muối trong nhiều nỗi đau, trong mất mát, cũng không hoàn toàn được làm mọi chuyện theo ý nguyện. Nói gì một người bình thường quá đỗi, sinh ra dưới chòm sao Song Ngư như anh ta. Một con người đa cảm nhưng nhiều lúc quyết đoán, tuy nhiên cũng dễ bị những phụ nữ khôn khéo dắt dẫn như mọi người đàn ông tuổi Song Ngư theo môn chiêm tinh phân định.

Ngày hôm đó, may là còn nghe thấy tiếng thét khi đi lòng vòng ra bờ tường phía tây, lúc bồn chồn chờ mãi chiếc xe đen của sếp sòng

ngoài cổng. Tuy không nghĩ đó là tiếng của em gái mình, nhưng mỗi linh cảm ruột rà khiến anh ta tự dưng leo lên bờ tường, phất qua hàng cọc sắt nhọn chạy vào khu nhà cảnh vệ. Giả dụ có mang thứ súng gì bên người thì viên trung sĩ đã trút hết cơ số đạn vào lão đại úy vừa lột truồng em gái mình, đang đè chặt nó xuống giường, ráng sức banh rộng thêm hai chân con bé để cố đi vào bên trong nó. Tuy trong cơn hoảng hốt và cuồng nộ điên người nhưng hình ảnh ấy lưu lại trong người anh trai mãi về sau, có lẽ vì nó giống hệt cảnh con gà trống bự nhảy lên lưng, cố cưỡng hiếp con gà mái ranh mới nhú mào của đàn gà bên sân hàng xóm, hồi cả hai anh em đều còn bé.

May thay, công phu vốn là môn anh ta ham tập từ nhỏ (ba có rành, còn má thì giấu biệt) nên bằng một thế võ Nam Hàn bọn Pắc-chung-hi hay dùng, thằng dê già đã lĩnh cú bay đập mặt vào tường. Hấn nằm ngoẹo cổ dưới đất, ngáp ngáp như con cá tra bị giây câu giật văng lên bờ.

Không nói một lời, anh ta khoác cho em gái chiếc áo choàng lính rồi dẫn con bé lập cập ra cổng, vẫy taxi đưa nó về nhà. Con bé khóc ròn, ba anh ta ngồi lặng, bà má thì cuống queo như gà mẹ gặp ó diều.

Hôm sau vừa quay về trại trung sĩ Huỳnh Quang Nhơn lập tức bị chuyển ra Quân đoàn hai. Chỉ có hai mươi giờ được phép về chia tay cùng gia đình.

- Ba chợt nhớ đến tiên đoán của Allan hồi mày mới sanh.. - đó là lời ông viên chức bưu điện về hưu nói với con trai trong ngày cuối cùng nó còn ở bên ông - ông nói năm hai mươi một tuổi mày sẽ có.. xung đột với chỉ huy, ông ấy dùng từ quyết đấu vì cụ nội năm đời của ông đã đấu kiếm với chỉ huy cũng vì một người phụ nữ. Sau đấy... sau

đấy bị chuyển đi dẹp loạn của nông dân nổi dậy. Ông cụ của Allan còn bị chuyển xuống tàu, rồi lưu lạc ra tận hòn đảo gì, nghe nói cũng ở gần Việt Nam mình..

Nhơn không gặng hỏi ba mình về những gì mà cụ nội năm đời của ông Tây-mắm-tép còn phải trải qua sau đó, có lẽ chẳng có gì vui vẻ vì mặt ông già buồn xuôi xị. Một phần vì anh không mấy tin các thứ chiêm tinh với tử vi đẩu số, mặt khác đã rành tính ba, cần nói thì ông sẽ nói, không thì có hỏi thế nào ba anh cũng có cách chuội. Út Thảo nói một cách buồn rầu nhỏ nhẹ, lúc cô chia tay anh hai "dầu sao mặc lòng, phải cố tìm cách quay về anh nhé. Đêm qua ba lần tìm tờ giấy mà ông bạn của ba để lại, em nghe lỏm ổng khấn khứa rất lâu bên bàn thờ, cầu cho anh không gặp mọi chuyện bi thảm như người xưa. Nhưng em không tin, không tin đâu. Anh sẽ hồng gặp chuyện gì cả nữa đâu. Đừng tin anh ạ!"- Con bé chọt như muốn thét lên. Thần kinh của nó vẫn chưa được bình thường sau cú sốc vừa rồi.

Đã có bao nhiêu bức thư, bao nhiêu tin nhắn của con người gửi qua dòng nước. Những bông hoa tử la nào, gấp bằng mẫu lụa vụn của người cung nữ thả xuống hào nước bao quanh Tử Cấm thành, ra được tới biển cả để tới tay chàng ngư phủ - người tình tuổi hoa phải cách xa mãi mãi? Khi số mệnh cầm tù một con người đã vô tình trở thành chứng nhân, người ta đành im lìm chịu đựng như chiếc ve chai nhỏ nhoi bị chôn theo xác một chiến binh, hoặc được quăng xuống biển nổi trôi cho đến ngày có bàn tay vớt rác ở một cõi trời xa nào đó tình cờ chạm tới.

Giá biết có việc đó thì người đàn bà mang tên Út Thảo đã sẵn sàng ra bờ biển làm nghề đãi hén, mò ngao để một ngày nào đó có

thể nhận được một chiếc ve chai như vậy, bởi vì anh hai của chị đã gửi khá nhiều thư qua "bưu điện đại dương". Ban đầu những lá thư đều dài với chữ nhỏ li ti nhét trong chai nhựa hoặc thủy tinh gắn kín. Sau chúng ngấn dần đi, rồi trở thành tin cực ngắn trong những chiếc ve con, chỉ mang địa chỉ người gửi và địa chỉ người nhận với lời cầu mong ai đó sẽ chuyển tiếp nó hộ mình. Có lẽ anh ta không tìm được giấy, chai hoặc do lý do bất khả kháng nào đó, nhưng việc đó sẽ cứ tiếp diễn mãi tới chừng nào chàng trung sĩ ngày ấy chưa gặp kết cục bi thảm cuối cùng như cụ Claude - ông tổ năm đời của ông Tây-mắm-tép.

"Ba má, út Thảo..- nếu ai đó tình cờ vớt chiếc ve nhựa đầu tiên sẽ được đọc những dòng như vậy - Con muốn không tin những gì mà ông Allan tiên đoán. Nhưng sau ngày chia tay ba má và út con chỉ được ở trên bờ hai tháng, bắn nhau hú hoạ với Cộng quân vài lần để giành giữ đất, có lần bắn đến hết đạn mà chẳng biết địch thủ ở đâu. Sau đó bị chuyển xuống tàu, chở quân và đồ hậu cần tiếp tế qua lại cho cụm đảo Hoàng Sa. Những chuyện đó đúng là giống như cụ Claude đã trải nên con hồng muốn viết thư về, mặc dù có nhận được một lá thư của út Thảo, nhờ anh bạn nào đó chuyển hộ, không hiểu bằng cách chi lại đến được tay con trong một lần cập cảng Sơn Trà nhận hàng. Có lẽ ông trời thương nên con còn có được chút bút tích của em, trên bì thư út chỉ biết ghi vắn vắn "Anh hai Huỳnh Quang Nhơn- trung sĩ- Quân đoàn hai". Lẽ vì con hồng muốn tin điều ông Allan nói nên quyết định có điều gì đó khác đi rồi mới viết thư về.

Ba má ơi! Nhưng đến lúc này có muốn viết thư về cũng chẳng được nữa rồi. Con đang bị chia xa ba má và em Thảo hàng ngàn dặm biển, chính trên hòn đảo có dấu tích của cụ Claude mà con mới

tình cờ phát hiện ra..."

Bức thư đầu tiên này rất dài, gửi gắm bao nhiêu hy vọng của một người đang tuyệt vọng chột nghĩ đến cách gì đó để thông báo tin tức của mình, dẫu rằng khả năng thành công còn ít ỏi hơn một hạt cát so với Hằng Hà sa số. Viên trung sĩ kể chuyện tàu gặp bão, bị lật và chìm khi tìm cách tránh gió quanh mấy hòn đảo thuộc vĩ độ 16, kinh độ 112. Số phận của đồng ngũ không rõ ra sao, còn anh ta được một tàu đánh cá của hai anh em người Hoa gốc Việt vớt lên.

Họ phải trú trên một hòn đảo hoang khá lâu để chờ mua và thay thế chiếc chân vịt gãy. Mối tình thật đẹp đã nảy nở ngay trên hòn đảo khô cằn, ngập hai phần ba dưới nước mỗi khi triều lên. Khi biết viên trung sĩ có quen người trên đảo Hoàng Sa, chủ tàu quyết định đưa anh ta lại đảo mặc dù cô gái nói muốn anh bỏ ngũ, cùng hành nghề khai thác hải sản với anh em cô.

Đảo Hoàng Sa thuộc nhóm phía tây của khu quần đảo - xếp theo hình trăng lưỡi liềm - bản đồ hàng hải phương tây gọi là Croissant, ngày đó thuộc quận Hoà Vang, tỉnh Quảng Nam. Trung sĩ Huỳnh Quang Nhơn đã tiếp viện quân lương cho đảo vài lần nên được đội đồn trú đưa lên đảo, cũng cho phép anh em người chủ tàu lên bờ trú ẩn vì con tàu của họ hay bị hỏng máy, cần phải sửa chữa ít ngày.

".. Anh đọc tài liệu của đội đồn trú biết rằng khu quần đảo này mấy trăm năm nay vẫn mang tên Bãi Cát vàng hoặc Đại Hoàng sa, nhiều sản vật hay và lạ lắm út ạ, giá mà anh mang được về cho em... Cây cỏ và sản vật ở đây được cụ Lê Quý Đôn miêu tả khá rõ trong cuốn "Phủ Biên tạp lục" từ năm 1776 nhưng trước nay anh em mình đều không biết tới. Riêng cây cối đa phần là do các vua triều Nguyễn ra

lệnh đem ra trồng để giữ đất và dễ nhận dạng, dễ phân biệt cho tàu bè qua lại khỏi va vào đá ngầm.."

Út Thảo ạ, đầu tiên anh nghĩ số trời định cho anh và cô gái đã cứu anh trở thành chồng vợ, chia xẻ số phận nghiệt ngã với nhau như cụ Claude ngày xưa đã lấy một người con gái cùng trôi dạt vào hòn đảo này. Cô ấy luôn quan tâm săn sóc và rất dịu dàng với anh. Chính cô ấy đã buộc chặt anh vào cong giang con tàu cá nhỏ để khỏi văng lại xuống bể, lúc vớt anh lên tàu với chiếc bụng đầy nước. Hồi đó anh thật mừng vì đã chọn được cho út một chị dâu xinh đẹp và tốt bụng, cầu mong có ngày nào được đưa cô ta về thăm em và ba má. Anh nghĩ rằng cả nhà mình sẽ chấp nhận và cưng chiều, vì chị dâu em ngoan lắm... "

Ông Tây-mắm-tép chỉ nói rằng cụ Claude lấy một người vợ Việt trên đảo, sau hai vợ chồng quyết tâm đưa con trai vượt biển trở về đất liền. Ông cụ đã chết mất xác trong chuyến vượt biển, may là người vợ và đứa bé được một tàu Anh cứu, đưa về tận Ai-len nên mới còn lại hậu duệ. Những chuyện khác xảy ra trên đảo với ông cụ không thấy nhắc tới. Vậy nên có những điều không hề chờ đợi đã xảy ra với anh trung sĩ vẫn đang là lính lạc ngũ trên hòn đảo này. Tàu chiến Trung Cộng đã tấn công bất ngờ và chiếm giữ khu quần đảo vào đầu năm 1974, sau khi cho nhiều tàu thuyền giả làm ngư dân quan sát, thám thính tình hình đồn trú trên các đảo.

Ban đầu viên trung sĩ lạc ngũ định mặc kệ, anh ta chẳng yêu quý gì hòn đảo vì nó là một vật cấu thành trong những rủi ro tiền định của mình. Mọi người hoang mang vì ban đầu nghĩ là Việt Cộng, nhưng khi thấy quân tấn công là người Tàu, đồng đội của anh đã chống trả dữ dội. Chỉ huy đảo hô lớn "không cho Trung Cộng chiếm đảo. Vì

một ngàn năm đô hộ hãy đánh đến cùng anh em ơi!" Không phải quân số chính thức nhưng dòng máu hào hùng của dân tộc Việt đã khiến trung sĩ Huỳnh Quang Nhơn tham gia vào cuộc chiến, mặc dù cô vợ anh cố kéo chồng chạy đi trú ẩn.

".. Út ạ, không biết sức khoẻ của ba má mấy năm rày ra sao, cả em nữa - nội dung trong bức "thư chai" này người anh của út Thảo đã mấy lần gửi vào biển cả- anh thì thực không muốn sống nữa vì bị người ta phản bội. Không bao giờ anh có thể nghĩ được rằng người mà anh coi là vợ, là chị dâu của em đã lừa gạt anh. Cô ta là gián điệp của Trung Cộng, việc hai anh em cô ta vớt anh và tìm cách vào đảo hoàn toàn là chuyện nguy trang để thám thính và nội ứng cho hải quân Trung Cộng tấn công lên đảo. Đau xót lắm út ơi khi nhìn bao nhiêu đồng đội của anh đã chết trong khi bảo vệ hòn đảo này, hòn đảo mà ban đầu thậm chí anh còn căm ghét. Cả những con tàu mang tên Phạm Ngũ Lão, Lý Thường Kiệt... đến ứng cứu cũng đã chìm dưới biển sâu vì lực lượng địch quân đông hơn gấp bội.

Anh bây giờ là tù binh của Trung Cộng. Đáng lẽ anh cũng chịu số phận như những người bảo vệ đảo khác nếu người từng là vợ anh không cầu xin họ. Nhưng không bao giờ anh hàm ơn đâu. Tất cả những gì cô ta làm với anh đều là giả dối. Tất cả những yêu thương, chăm sóc, săn sóc, bảo vệ của cô ta đối với anh đều là nhiệm vụ được giao, đều nhằm mục đích chiếm đảo, chiếm biển của người Việt mình. Nói thế là em hiểu. Như vậy xem ra mệnh số của anh còn khổ hơn cụ Claude, chí ít thì ông cụ cũng không bị vợ mình phản bội, cũng còn lưu lại được hậu duệ cho đời sau. Bây giờ ngay chuyện viết thư của anh cũn rất khó khăn vì người ta luôn theo dõi... Nhưng mỗi khi có dịp anh lại cố gửi những tín vật này xuống đại dương dù biết

rằng việc anh làm là hoàn toàn vô vọng.."

Anh hai của út Thảo nghĩ rằng chỉ mình anh ta đau khổ trên hòn đảo ấy. Nhưng trái tim người con gái Hoa kia cũng thường rỏ máu vì chàng trai Việt cô ta đã thực lòng yêu. Nếu tuân theo lí trí và mệnh lệnh thì cô đã để mặc cho người ta thủ tiêu anh lính Việt Nam Cộng Hoà, và cô có thể trở về lục địa quê hương. Tại sao cô cố cưỡng lại toan tính của những viên chỉ huy Mao-ít, dám liều lấy tính mệnh mình ra bảo lãnh cho anh ta, chấp nhận làm người bị cầm cố, sống biệt lập cùng với anh ta trong một góc của hòn đảo nhỏ suốt nửa cuộc đời? Tháng năm cứ thế qua đi. Thân xác họ rời lại gần nhau vì nếu không như thế người con gái hồng thể nào giữ được thân mình giữa một hòn đảo chỉ toàn lính tráng. Nhưng với chàng trai, nỗi hận vẫn không thể nào mất hẳn, cứ nhói lên mỗi lần anh nhìn thấy quân chiếm đóng chào cờ của chúng.

Sống trên đảo như người lính Nhật Hoàng bại trận, trốn lủi hàng nửa thế kỉ trong rừng nhiệt đới. Anh ta không được biết một tin tức gì về tình hình thế giới, về bán đảo hình chữ S với những người thân thương ruột thịt của mình, chỉ với một chút hy vọng mong manh rằng một ngày nào đấy tổng Thiệu, hoặc một người hùng nào kế nhiệm ông ta sẽ đem quân ra quyết đấu, giải phóng hòn đảo của tổ tiên để lại.

Cho tới một ngày chính người con gái cũng hết muốn kéo dài cuộc sống theo cách ấy. Chị rủ chồng tìm cách vượt biển để đón một cái chết nhanh chóng hơn. Người chồng đồng ý ngay vì đó là kết cục cuối cùng của con người cùng vận hạnh sống trước anh ta gần hai thế kỉ.

Xuống bè vượt biển trong tâm trạng như vậy, ai mà có được lòng

quyết tâm với những cố gắng cần thiết. Hai người mặc cho gió mùa đông bắc đẩy xuôi hàng tuần lễ. Khi cơn bão cuối mùa chụp lấy, họ nói lời vĩnh biệt với nhau rồi sẵn sàng chấp nhận kết cục bi thảm của mình. Tuy vậy hình như lịch sử ít khi lặp lại hoàn toàn. Đã có hai con người cùng sinh, cùng chết vào một ngày giờ mà số phận vẫn chẳng hoàn toàn giống nhau. Một người là tướng Pháp Napoleon nổi danh thế giới, người kia thì chỉ là một đầu bếp nổi tiếng nước Pháp mà thôi.

Vậy nên môn chiêm tinh của ông Tây-mắm-tép vẫn không hoàn toàn đúng. Khi chiếc bè được quân Việt Cộng đồn trú trên đảo Song Tử tây, thuộc quần đảo Trường Sa kéo vào bờ, thì người đàn ông ngày xưa là trung sĩ Huỳnh Quang Nhơn tuy ngắc ngoải, đầy mình thương tích nhưng vẫn được cứu sống kịp thời. Người đàn bà Hoa một lần nữa cột chặt người chồng thương yêu đang mê man vào bè gỗ bằng chính những áo quần cởi ra của chị, trước khi bị ngọn sóng cuốn vào đại dương vô định.

*

* *

Việc đổi thay bọn cai ngục của mình, từ Trung Cộng sang Việt Cộng đã diễn ra sau hơn ba mươi năm - đó là ý nghĩ của người được cứu sống. Anh ta đã hồi tỉnh nhưng không nói gì, chỉ im lặng, bí mật quan sát và lắng nghe. Biết rằng chỉ mình anh ta dạt vào đây. Những người nói tiếng Việt, mặc thứ quân phục lạ mắt kia đúng là Việt Cộng rồi. Tại sao vợ mình thì chết mà mình lại sống? Khác với tiên đoán của ông Tây-mắm-tép! Nghe họ trao đổi chắc rằng đây cũng chỉ là hải đảo. Đảo nào mà thuộc quyền kiểm soát của Cộng Quân? Tình hình trên đất liền bây giờ ra sao? Chắc là tổng Thiệu chẳng còn giữ

ghé. Vậy bây giờ là ai? Ba má và út Thảo sao rồi?

Bao nhiêu câu hỏi người trung sĩ Việt Nam Cộng Hoà ngày xưa đặt ra mà không hy vọng được ai trả lời. Suốt từ buổi "quyết đấu" với thằng đại úy chó chết ấy đến nay anh ta đã quen chấp nhận rủi ro, luôn sẵn sàng đón nhận một kết cục cuối cùng bi thảm như cụ Claude, dù ban đầu anh ta chẳng mấy tin vào chiêm tinh với tử vi đầu số.

Có lẽ chỉ có út Thảo của anh, giờ đây là giáo sư tại một trường đại học ở thành phố từng mang tên là Sài Gòn, khi gặp lại anh hai của mình mới có thể làm cho anh ta hiểu rằng lịch sử đã đích thực sang trang, chẳng còn ai nhớ đến chuyện Việt Cộng hay Quốc Gia. Chỉ là một dòng máu Việt dù những người ấy sống ở nơi đâu. Máu các anh đổ ra ở Hoàng Sa ngày nào cũng không phải là uổng phí, rồi sẽ có ngày được tính sổ. Có điều cách tính sổ ngày nay đã khác xa với với những gì xảy ra vào ngày ấy...

Ngọc Châu

Họ tên: Nguyễn Ngọc Châu

Địa chỉ liên hệ: 312 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Điện thoại: 031-3825226

Email: Ngocchaunvhp@gmail.com

Ngọc Châu

CHẾT

Một dải sáng nhỏ bay lên không trung, rời bỏ thân thể bẹp dúm và gãy nát cạnh một đồng gì đấy cũng bẹp dúm nhưng phi nhân thể. Phía dưới kia vẫn hỗn độn, điên loạn nhưng đã mất các đường nét và màu sắc, chỉ còn là một hình khối vô định hình, hời hả di chuyển rời mờ nhạt đi rất nhanh. Dải sáng- bay lên từ một kiếp người vừa kết thúc- vụn vẹo, lung linh như đang ngỡ ngác. Lờ mờ đâu đó trong tiềm thức, tụ dần thành một quầng sáng màu da cam, rằng có việc gì đó đang lặp lại. Là lần thứ hai. Lần trước cách đây chừng 30 năm. Còn trước nữa, trước nữa là cái gì nhỉ?

Vàng lửa không gọi ra một hình ảnh gì thêm. Chẳng lẽ tất cả mới chỉ bắt đầu từ lần hiện hữu trong thế giới này để kết thúc bằng cái chết ba mươi năm trước đây hay sao? Nhưng vàng sáng màu da cam đã biến hình, nhiều hình ảnh và màu sắc liên tục chuyển hoá, không ấn tượng, không liên hệ và ghi nhớ dù có vẻ quen quen. Nó cứ bay lên cao, cao mãi thoát khỏi thế giới hỗn loạn, ồn ào, nhưng đã thành xa vời và vô nghĩa với quầng sáng màu da cam, lúc này là tiềm thức dưới dạng một linh hồn.

Không còn khái niệm về thời gian. Mông lung, vô định cho đến lúc khối tròn màu da cam thu nhỏ. Nó càng nhỏ lại thì tiềm thức càng trở nên rõ ràng, ý tưởng bắt đầu có hình nét. Dải sáng đâu rồi nhỉ? Có lúc như ở bên trong cục tròn, lúc ở bên ngoài. Nhưng quá khứ cứ dần dần tái hiện, càng lúc càng rõ ràng mạch lạc...

Một đứa bé sơ sinh nằm cạnh mẹ nó trong phòng sản. Đôi mắt như hai hạt nhãn non ngọt ngác nhìn cuộc đời lần đầu tiên. Nhưng những đôi mắt tưởng như vô tri đó, vào hai lần trong cuộc đời một con người- lúc lọt lòng và lúc khép lại già từ cuộc sống- có thể thấy được điều mà những đôi mắt có hồn không thấy được. Đôi mắt đó đang nhìn thấy người bố cúi xuống nó, con người có cái bớt trên má quen thuộc, đã gây những ấn tượng mạnh từ thửa hồn mang nào đó trong tiềm thức tích tụ từ lúc nó chưa được sinh ra trên cõi đời. Chỉ trong một thoáng thôi, trước khi các bà mẹ phủ tấm màn bảo hộ vô hình để nó bắt đầu một cuộc đời như mọi đứa bé sơ sinh khác.

Cuộc đời có khi dài lê thê, có khi rất ngắn ngủi. Có những cuộc đời bình lặng đến mức cả lúc nó tồn tại và không tồn tại chẳng gợi cho các sinh linh khác một ấn tượng gì, chỉ đơn giản trôi qua như kiếp sống của loài kiến không biết cần. Nhưng cũng có kiếp sống ngắn ngủi mà hung tợn, gây tổn thất đáng sợ cho những gì quanh chúng.

Một loạt những hình ảnh không rõ nét chập chờn diễu qua trước trái cầu màu da cam, quen nhưng không kịp gợi nhớ, thoáng

một cảnh thằng bé đã mười tuổi ngồi sau lưng ông bố to béo, bệ vệ trên chiếc xe máy bóng loáng vượt qua hàng loạt những đứa bạn, đeo cặp sách chạy bộ chân sáo hoặc ngồi sau xe đạp khung dựng của bố mẹ chúng. Thằng bé chọc ngón cái vào lỗ mũi, vẩy các ngón còn lại nửa trêu chọc, nửa khinh thường đám bạn bè đang thèm thùng ngó theo.

Hình như không có gì đáng gory nhớ vì mọi hình ảnh đều mờ nhạt, chỉ đôi lần rõ nét hơn với một vài trường đoạn, lúc ông bố có chiếc má bốt với khá nhiều tùy tùng bệ vệ đến nói chuyện ở một nơi rất đông trẻ con, người lớn. Hình nhân đó gân cổ, khoa tay, nói những gì đó để mọi người phía dưới vổ các bàn tay vào nhau. Thằng bé đứng một mình ở dưới cùng, quanh nó có một hình nền mờ- có lẽ tái hiện từ một vòng luân hồi xa lắc nào đó- cảnh Mã Minh* thuyết giáo và thằng bé trong hình dạng một con ngựa đang nghênh cổ nghe, quên ăn cỏ.

Nhưng nó đã trở lại là thằng bé, đang cố nhảy lên xé một dải giấy trên tường để làm điều. Một hình nhân đeo kính chạy đến, trở mắt nhìn dải giấy te túa chỉ còn mấy chữ "**HÃY SỐNG VÀ LÀM VIỆC NH ..**" trong khi nó đã tót ra ngoài sân trường. Thêm vài cảnh đứa nhỏ ấy đang lác trong sàn nhảy. Nó được cưng chiều, sung sướng hơn những đứa cùng tuổi khác và luôn coi đó là việc mà những người để ra nó phải làm. Nhưng không hiểu sao thằng bé thường khinh miệt ông bố, người có chiếc bốt trên má, trong những giấc mơ.

Đáng ghi nhớ nhất có lẽ chỉ ở cảnh dữ dội cuối cùng: nó đang

ngồi trong chiếc xe bóng loáng đến chói mắt, dẫn đầu một tập hợp hỗn độn các chiếc xe tương tự, luồn lách phóng như điên đại giữa phố phường và kết thúc bằng những cú tông liên tiếp cho đến khi tất cả đều trở thành dùm dó.

Trái cầu tiềm thức màu da cam bóng toé vụn thành những đốm bay tung như đom đóm. Một cuộc đời đã kết thúc sau hai mươi năm. Ngán ngùi, hoàn toàn vô ích so với cả loài kiến không biết cần, vì con kiến hèn mọn còn giúp cho việc xử lý những thứ sẽ trở nên thối tha cho môi trường chung của các sinh linh. Cuộc đời của người trẻ tuổi này sao mà hung tàn, độc hại, đáng sợ hơn một con chó điên nhốt nhãi lòng thông, lao vào cắn xé nhân quần trong cơn dẫy chết?!

Xuất hiện một vàng sáng khác, đậm đặc và thu nhỏ dần thành một khối hồng. Trái cầu màu hồng càng thu nhỏ thì tiềm thức càng trở nên rõ ràng, ý tưởng lại bắt đầu có hình nét...

Một thằng bé nằm trong rổ tre, phía bên kia là chiếc sảo cũng bằng tre, tùm hum một bó chăn chiên với vải sồi rách. Hai thứ ở hai đầu quang treo, trên vai một người đàn ông vừa chạy vừa vấp, theo sau là một người đàn bà xách chiếc lồng tre có mấy con chó con, quáng quàng chạy theo chồng cùng con chó mẹ đang rít lên ăng ẳng. Xa nữa là những hình nhân cao to, vừa hò hét vừa chĩa súng bắn tung toé khắp nơi.

Người đàn ông chột vấp mạnh, hất đôi quang gánh có thằng bé đang khóc thút thanh xuống ruộng, ông ta ngã sấp, há mồm, ngo

ngoay rồi không động cựa nữa. Thằng bé quá sợ, tiếng khóc tắc thành cục trong cổ họng trong khi mấy con ngoáo ộp to lớn xé quần áo người đàn bà, chúng xúm xít làm việc gì đấy trên thân hình trần trụi của bà ta. Đứng lên sau cùng là một thằng người đen thui, hai đùi như hai cây chuối hột. Trước khi chạy theo những đứa kia, thằng người đen còn chĩa một tiếng nổ đoành vào con chó mực. Con Mực văng xuống ruộng lúa nhưng vẫn cố nhồm lên quào quào hai chân trước về phía mấy con chó con rít ăng ẳng trong chiếc sọt tre méo mó...

Một loạt những hình ảnh không rõ nét chập chờn diễu qua trước cục tròn màu hồng nhạt rồi lại thấy một thằng bé rất quen khoảng năm sáu tuổi đang đứng túm chặt váy mẹ giữa một đám đông đàn ông đàn bà, trẻ con. Có mấy tám cốt quây như những chiếc nơm to, từng người phụ nữ rụt rè tiến lại gần. Mẹ thằng bé kéo nó đi thẳng tới chiếc nơm gần nhất, nhấc phăng chiếc nơm quây bằng cốt, xốc một người lạ chỉ còn một chân một tay đứng lên trong tiếng trống gõ bung bung, tiếng hoan hô kêu gào của mọi người. Về sau thằng bé gọi người thiếu chân tay ấy là bố, rất quý người ấy nhưng lúc đó nó đang mãi nhìn người ta xúm vào quanh một chị còn rất trẻ, rất quen với nó. Chị ta vừa rụt rè nhấc chiếc nơm khác để lộ ra một anh bộ đội không còn chân nào, mắt cũng không nhìn thấy gì. Có những tiếng ồ, à xen trong tiếng vỗ tay hoan hô. Chị rất quen này sững người trong giây lát rồi đột ngột mím môi, gạt mọi người ra. Chị cúi xuống xốc anh thương binh đó lên lưng, cõng anh ta đi thẳng một mạch vào chiếc ngõ nhỏ giữa hai bờ tre và mây gai góc. Có vài ba người đàn ông, đàn bà ôm mấy cái xoong nồi từ trên chiếc bàn

phủ giấy đỏ tất tả chạy theo sau. Hình ảnh lại mờ đi, chỉ còn lắt lẻo một dải giấy trắng có hàng chữ đỏ tuếch toạc "*Nhiệt liệt hoan nghênh **CHỊ EM PHỤ NỮ LÀNG TA TÌNH NGUYỆN NHẬN THƯƠNG BINH LÀM CHỒNG***"...

Hình ảnh nhận thức được tiếp theo là một anh bộ đội trẻ, quen đến mức như hoá thành bản thân khối cầu màu hồng. Anh ta cùng một đồng đội nhảy lên khỏi chiến hào xả đạn từ các khẩu liên thanh vào lưng những hình nhân chạy ở phía trước, trong khi người thứ ba trong tổ tam tam- có chiếc bốt trên má- vẫn ôm đầu nằm nép ở bên dưới. Bọn hình nhân này cũng to cao như ở hình ảnh lũ ngoáo ộp đã bắn vào người đàn ông và con Mực, nhưng lúc này chúng đang chạy trốn và người bắn xả vào lưng chúng chính là thằng bé- cao lớn trong bộ quân phục với chiếc mũ tai bèo vắt vẻo.

Cục lửa màu hồng rung rung khiến các hình ảnh loãng ra, diễn ra nhanh hơn, vẫn có vẻ quen thuộc nhưng khó gọi nhớ tới điều gì. Rồi thấy hàng loạt hình nhân bắn nhau xối xả trước một khu building lớn. Thằng bé-bộ đội hiện ra rất rõ, nó phụt một loạt lửa đạn vào các khối thép chạy trên bánh xe và các hình nhân mặt mày méo mó đang quăng súng bỏ chạy, rồi cầm cây cờ đỏ leo lên đỉnh qua các bậc thang sắt quanh một tháp nước... Một khối lửa như trái đạn súng cối bùng lên khiến thằng bé loạng choạng rơi xuống, bay bay như một chiếc điều giấy. Thấy rất rõ người có chiếc bốt trên má đang run rẩy nép ở dưới chân tháp, chính là người ôm đầu nằm dưới hào khi thằng bé bắn xả vào lưng những hình nhân to cao chạy trốn..

Sau đấy còn thoáng qua một cảnh đông người trong không gian lớn đỏ vàng màu cờ, hoa. Quen quen như một hội nghị tuyên dương công trạng anh hùng, dũng sỹ... rồi như một đoạn phim quay chậm thấy hiện ra con người lùn, hơi mập, có chiếc bớt trên má đang bước lên bục để người ta cài vào ngực những thứ gì đó với bộ mặt phèn phẹt, hớn hở.

Quả cầu hồng lại vỡ vụn thành những tia lửa nhỏ. Con người tiền kiếp cũng đã kết thúc cuộc đời ở tuổi hai mươi. Anh hùng, hy sinh và rồi lặng im nằm mãi trong đất lạnh.

Trong hư vô cả hai trái cầu chọt cùng chập chờn hiện ra, chúng hoà vào nhau thành khối mới, không định được sắc màu vì luôn đổi thay. Chúng sẽ vẫn vơ trong thinh không để rồi chịu cảnh hồn phi phách tán, hay một ý chí tối cao nào đó muốn chúng tiếp tục xoay vòng theo những qui luật luân hồi và nhân quả?

Vòng luân hồi thứ ba này nếu có, chắc chúng sẽ chịu nhận một chiếc bớt đánh dấu ở đâu đó để đầu thai thành con người thời thượng - sống dai, được xếp vào vị thế đề đầu cuội cổ đồng loại, đặc biệt là biết bám chằng và khéo léo tung hô những điều giả dối đã cũ rích để lừa bịp thập vạn chúng sinh. Chúng sẽ chọn cách nào đây? Hỡi đức ngài Mã Minh?

Ngọc

Châu

Chú thích:

. * Mã Minh (Asvaghosa) là ông tổ thứ 12 của Phật giáo Ấn Độ. Lần ông thuyết pháp cho quý tộc Bắc Ấn, lời cuốn đến mức có 7 con ngựa bị bỏ đói năm ngày cũng không ngó đến cỏ mà ngẩng đầu lắng nghe (loài vật cũng là chúng sinh trong vòng luân hồi theo Phật lý).

Họ tên: Nguyễn Ngọc Châu

Địa chỉ liên hệ: 312 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô

Quyền

Hải Phòng.

Điện thoại: 031-3825226 /0126. 9284620

Ngọc Châu

Hạnh phúc ở phía những giấc mơ

Chị chưa bao giờ nghĩ căn bệnh này có thể tàn phá được anh, có thể lấy đi của anh sức trẻ trung. 5 năm qua anh sống chung với nó như không hề có nó tồn tại, không hề có một dấu hiệu nào của bệnh tật hay đau yếu. Và chị đã tin, thực sự tin bệnh tật chỉ có thể hành hạ người khác, còn với anh thì không. Ông trời thương anh, đã cho anh một sức đề kháng mãnh liệt chống lại nó. Nhưng giờ đây chị biết mình đã nhầm. Căn bệnh bắt đầu gặm nhấm anh từ những vết nứt

và bong da ở chân, từ việc giảm đi nhu cầu gần gũi vợ chồng. Theo các bác sĩ, những người mắc bệnh như anh sẽ giảm đi 25-75% khả năng làm chồng, làm cha. Anh là một người đàn ông đã có tuổi. Ngoài 60, đâu còn trẻ nữa. Chị thoáng nghĩ đến một ngày nào đó chị sẽ phải xa anh mãi mãi. Xa anh mà chưa kịp sinh cho anh một đứa con như hai người thầm nói với nhau trong mỗi lần ân ái. Đứa con của anh. Chị cần có nó. Nó là minh chứng, là hiện hữu cho tình yêu của chị. Nó sẽ thông minh như anh, xinh đẹp và hiền dịu như chị. Một đứa trẻ được sinh ra từ tình yêu và niềm khao khát. Đứa trẻ mà chị đã có thể có, nếu như...

Chị không phải là vợ anh. Chị là một người đàn bà đến với anh bằng tất cả sự ngưỡng mộ và tình yêu. Một thứ tình nếu nhìn từ ngoài vào có vẻ phi lý và không có thực. Có lần chị kể cho mẹ chị nghe câu chuyện về một cô học trò lấy thầy giáo hơn mình 30 tuổi. Nghe chuyện mẹ chị nói: “chắc là vì tiền”. Bà sẽ nghĩ sao nếu cô học trò đó là con gái bà? Bà có nghĩ con gái bà vì tiền? Chắc bà không thể tin được điều đó. Bà có bao giờ để cho nó thiếu thốn bất cứ cái gì đâu? Cần quần áo đẹp, có quần áo đẹp, cần tiền tiêu, có tiền tiêu. Chẳng lẽ là tình yêu? Con gái bà vốn rất mơ mộng và lãng mạn. Nhiều lúc bà thấy nó không thực. Nó như một nhân vật vừa bước ra từ những cuốn tiểu thuyết từ thế kỷ 19. Thế giới của nó là những trang sách. Nhiều lần bà đã phải nói con cần thực tế hơn, cần quan tâm tới bản thân con, cuộc sống thực của con chứ không phải cuộc sống trong mộng. Hiểu con gái mình, nhưng bà có tin rằng chị yêu? Bà sẽ đón nhận câu chuyện chị kể thế nào nếu con gái bà là nhân vật chính?

Nhiều lúc chị tự hỏi, tại sao mình lại chạy đến với anh, lại lao vào anh như một con nghiện đang lên cơn chạy theo mỗi thuốc? Số phận chẳng? Số phận đã cho chị gặp và yêu anh dù chị kém con út của anh tới hai tuổi.

Lần đầu tiên gặp nhau, anh kể cho chị nghe câu chuyện về một nhà thơ, bà đã đương đầu với tất cả dư luận để yêu và sinh cho mình một đứa con. Khi đứa bé ra đời, chính những người phản đối bà đã yêu thương và che chở, đã cùng bà chăm lo cho đứa trẻ. Và anh kể câu chuyện về cuộc đời anh. Cuộc đời của một người đàn ông mà chị chỉ biết những ánh hào quang xung quanh. Những ánh hào quang được tạo nên bởi dư luận của số đông ngưỡng mộ, yêu mến anh. Trong đó có chị. Trong cuốn sổ tay chị, chị chép đặc những bản nhạc anh sáng tác. Những bản nhạc viết về tình yêu “bao giờ cũng buồn” như rất nhiều người yêu nhạc anh nhận xét. Người đàn ông của công chúng đã bày tỏ với chị nỗi đau trong lòng mình. Bày tỏ sự cô đơn, trống trải. Nỗi đau của người đàn ông được cả xã hội cúi nhìn nhưng trong cuộc đời riêng, trong sâu thẳm chứa chất nỗi buồn của kẻ có ba đứa con mà chẳng đứa nào là của mình.

Bỗng chốc chị thấy mình như một cô tiên, đến bên anh, ban phước lành cho anh. Ông trời đã cố tình sắp đặt, đã chọn chị là người mang lại cho anh một chút niềm vui, một chút hạnh phúc giản dị nhất mà bất cứ người đàn ông nào cũng có thể có được và chị coi việc sinh cho anh một đứa con là sứ mệnh thiêng liêng nhất trong cuộc đời chị.

Chị có thai. Thoáng chút lo lắng khi nghĩ tới gia đình, khi nghĩ tới nghĩa vụ của một người con. Không chồng mà chửa. Ba mẹ chị sẽ gánh chịu dư luận này thế nào đây? Nhưng ba mẹ chị sẽ không thể

biết gì về đứa bé. Chị đã chuẩn bị rất kỹ cho nó chào đời. Một chuyến đi công tác dài ngày, bắt đầu từ khi chị không thể nào giấu mọi người là mình có thai. Một chuyến đi công tác miền Nam, đến tỉnh cuối cùng của tổ quốc. Và tết - khi đứa bé đã ra đời được hơn hai tháng. Nếu đúng như chị tính toán thì sẽ là 2 tháng 17 ngày chị sẽ về. Xa nhà tám tháng, đó cũng là việc bình thường thôi. Các bạn chị vẫn thường đi công tác một năm mới về một lần. Tất nhiên chúng nó không có đủ tiền để đi máy bay. Đi ô tô cũng mất 2 tháng lương và 7 ngày. Còn chị? Bố mẹ chị sẵn sàng bay vào thăm con hay gửi vé cho chị về. Cả điều ấy chị cũng đã nghĩ đến. Chị sẽ nói là công việc quá bận không thể về được. Chị sẽ thay số điện thoại và chủ động gọi về nhà mỗi tuần hai lần để ba mẹ có cảm giác lúc nào cũng có chị bên cạnh. Nếu ông bà muốn vào thăm chị, chị sẽ từ chối bằng những chuyến đi công tác. Họ sẽ tin. Từ xưa đến nay, chị luôn là đứa con gái được ba mẹ tin tưởng. Không ai nghĩ chị có thể nói dối. Nhất là với một việc “tày đình” như thế.

Một người bạn của anh sẽ thay anh chăm lo cho chị khi chị bụng mang dạ chửa.

Theo chẩn đoán ban đầu của bác sĩ, đứa bé có cùng ngày sinh với chị. Chị tin đó là một cậu bé. Niềm tin càng được khẳng định vững vàng hơn khi chị xem trong quyển sách “Bí quyết sinh con theo ý muốn” thì đứa bé sẽ là con trai. Con trai.

Khuôn mặt anh rạng rỡ và trẻ ra đến 5 tuổi khi nghe tin ấy. Trong thoáng chốc, chị không còn nhìn thấy nếp nhăn trên đó. Đứng trước chị là một người đàn ông 30 tuổi lần đầu được làm cha. “Hai mẹ con” Anh âu yếm gọi chị và hài nhi nhỏ nhắn trong bụng chị bằng ba từ âu yếm ấy. “Hai mẹ con. Anh trông từng ngày, từng giờ mong được nhìn

thấy đứa trẻ.

Chị đi lại trong căn phòng nhỏ đến hơn 100 lần. Có chuyện gì nhỉ? Tại sao mẹ chị lại gọi chị về ngay. “Mẹ cần con giải thích cho những lời đồn về con”. Những lời đồn ấy có phải vì đứa bé không? Nếu người ta đồn đại về con, mẹ sẽ phải làm gì bây giờ? Bố con nói với mẹ: “Em phải hy sinh, em hãy nghĩ đến gia đình. Chuyện của chúng ta cứ để vài ba năm nữa, khi em đã có tuổi, khi mọi người chỉ muốn em có một đứa con cho “xong chuyện” thì chúng ta sinh con cũng chưa muộn. Bố em bị bệnh tim, liệu ông có thể vượt qua cú sốc khi biết con mình có thai hay không? Em hãy nghĩ cho thật kỹ. Em biết hơn ai hết là anh mong có con đến thế nào. Nhưng thôi, nếu chuyện vỡ lở mình đành lòng vậy”.

Chị phủ định mọi lời đồn đại về đứa bé, về anh khi nghe mẹ hỏi. Chuyện đi công tác dài ngày được huỷ bỏ, thay vào đó là một tháng nghỉ phép về sống cùng gia đình. Sự hiện diện của chị ở nhà như lời cải chính cho tin đồn đại kia là hoàn toàn giả dối.

Chị đi dọc theo triền đê và thơ thần nghĩ về số phận. Có số phận không nhỉ? Chị bây giờ đã ngoài 30, đã ở cái tuổi “chẳng ai thêm để ý nữa”, đã đến lúc “chúng ta có thể có con mà không sợ dư luận” như anh nói thì anh lại không thể cho chị những đứa con. Số phận buộc chị và anh phải là những người cô đơn với khao khát không bao giờ đạt tới? Cuộc đời chỉ như một trò đùa với những người hết lòng vì tình yêu. Chị và anh như ngọn đèn đã cháy hết dầu chỉ còn lại cái bấc khô. Biết trách ai bây giờ? Trách kẻ đã tung ra tin đồn hay

trách mình hèn nhát sợ những lời đồn? Dư luận chẳng là ai, chẳng là gì cụ thể mà có thể huỷ hoại cuộc sống của con người. Dư luận là một đám nâng người ta lên đến đỉnh cao của danh vọng khi người ta đạt được một chút thành tích nào đó trong xã hội. Và cũng chính dư luận kéo người ta từ cõi bồng lai tiên cảnh về địa ngục, giết chết đi những mong mỏi hạnh phúc thật sự của con người.

Năm trăm năm trước đây, nơi chị đứng là một bến cảng đã tạo nên một khu phố sầm uất nức tiếng “thứ nhì phố Hiến” mà giờ đây nó chỉ còn là một dòng sông nhỏ. Thỉnh thoảng vào mùa mưa bão, người ta mới có thể đặt vó bè hoặc thả những con thuyền nhỏ đánh cá. Năm trăm năm sau dòng sông này sẽ đổ về đâu? Sông Hồng có một làn nữa đổi ngọn? Nhưng dù lớn hay nhỏ, dù mệnh mông tấp nập hay lặng vắng thì mọi con sông đều hòa mình vào biển cả. Ở phía biển cả mệnh mông, chị nghe tiếng con chị đang gọi. Cậu bé đang rất nhớ mẹ. Đang thèm được mẹ bế ẵm. Phía đó - phía những giấc mơ chị thấy mình hạnh phúc.

Nguồn: E. Văn

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 30 tháng 9 năm 2005